

ĐỀ ÔN TẬP DE01

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐỀ ÔN TẬP

HOC PHẦN LẬP TRÌNH .NET (IT6017)

Thời gian làm bài: 60 phút

- Tạo Project theo cấu trúc **<Đề thi>_<MãSV>_<HọTên>** tại C:/Insight Files VD: **DE01_2019602145_NguyenVanBinh** (*Tiếng Việt không dấu*)
- Khi hết giờ làm bài, nén thư mục dự án (định dạng RAR) và nộp theo yêu cầu của CBCT
- Sử dụng .NET 5 để viết ứng dụng WPF và thư viện Microsoft
 EntityFrameworkCore.SqlServer và EntityFrameworkCore.Tools phiên bản >= 5.0.7

CÂU 1: (L3 - 2 điểm) Sử dụng WPF thực hiện các yêu cầu:

a. (1đ) Thiết kế giao diện như sau:

Họ tên:					
Địa chỉ:					
Số ngày nằm việ	n:				
Khoa khám:				0	
Mã bệnh nhân	Họ tên	Mã khoa	Địa chỉ	Số ngày nằm viện	Viện phí

- **b.** (1đ) Tạo Style hoặc Template thực hiện các yêu cầu sau:
- Các TextBox trên cửa sổ có font chữ Time New Roman, màu chữ Blue
- DataGrid được định dạng tiêu đề cột kiểu chữ đậm, căn giữa cột

<u>CÂU 2:</u> (8 điểm) Chạy tệp .sql đã cho để tạo CSDL, sau đó sử dụng LinQ và Entity Framework Core (EF) để viết chương trình thực hiện các yêu cầu:

STT	Tên bảng	Tên trường dữ liệu	Kiểu dữ liệu
1	Khoa	MaKhoa	int
		TenKhoa	nvarchar(50)
2	BenhNhan	MaBN	int
		HoTen	nvarchar(50)
		SoNgayNamVien	int
		VienPhi	float
		MaKhoa	int

a. (2đ) Hiển thị thông tin tất cả các <u>bệnh nhân</u> trong DataGrid ngay khi hiển thị cửa sổ, dữ liệu được sắp xếp giảm dần theo <u>số ngày nằm viện</u>. Thông tin hiển thị gồm: *Mã* bệnh nhân, họ tên, số ngày nằm viện, tên khoa và viện phí.

Cột viện phí có định dạng chữ đậm, dấu chấm để phân cách giữa các nhóm hàng nghìn.

Viện phí = số ngày nằm viện * 200.000

- **b.** (3đ) Khi nhấn nút **Thêm**, thực hiện kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu và thêm mới 1 bản ghi vào bảng **BenhNhan**; sau khi thêm vào CSDL thì hiển thị dữ liệu có trong bảng lên DataGrid. Điều kiện tính hợp lệ dữ liệu như sau:
 - Các điều khiển phải nhập đúng kiểu dữ liệu
 - mã bệnh nhân không bị trùng trong CSDL
 - Số ngày nằm viện >=1
- c. (1đ) Khi chọn 1 dòng trên DataGrid thì đưa các thông tin của bệnh nhân đã chọn tương ứng ra các điều khiển trên cửa sổ.
- **d.** (1đ) Khi nhấn nút **Tìm**, thực hiện hiển thị thông tin <u>bệnh nhân</u> có MaKhoa=1 trên DataGrid của 1 cửa sổ mới gồm các cột giống DataGrid của ý 2.a.

----HÉT----

Bonus:

- e. Xóa bệnh nhân được chọn trong danh sách khi nhấn nút **Xóa**
- Hiển thị thông báo xác nhận trước khi xóa
- Hiển thị lại dữ liệu sau khi xóa
- f. Sửa thông tin bệnh nhân được chọn trong danh sách khi nhấn nút **Sửa**, kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu. Lưu thông tin đã sửa vào CSDL và hiển thị lại ds sau khi xóa.
- g1. Thống kê: Hiển thị thông tin các sản phẩm có **Mã khoa** = **2** lên dataGrid trên cửa sổ mới, bao gồm các cột: **Mã bệnh nhân, họ tên, địa chỉ, tên khoa, số ngày nằm viện, viện phí.**
- g2. Thống kê số con vợ nằm viện của từng khoa, bao gồm các cột: tên khoa, số người.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐỀ ÔN TẬP

HOC PHẦN LẬP TRÌNH .NET (IT6017)

ĐỀ ÔN TẬP DE02 Thời gian làm bài: 60 phút

Họ tên:	Mã sinh viên: S	ố báo danh:
---------	-----------------	-------------

- Tạo Project theo cấu trúc **<Đề thi>_<MãSV>_<HọTên>** tại C:/Insight Files VD: **DE02_2019602145_NguyenVanBinh** (*Tiếng Việt không dấu*)
- Khi hết giờ làm bài, nén thư mục dự án (định dạng RAR) và nộp theo yêu cầu của CBCT
- Sử dụng .NET 5 để viết ứng dụng WPF và thư viện Microsoft
 EntityFrameworkCore.SqlServer và EntityFrameworkCore.Tools phiên bản >= 5.0.7

CÂU 1: (L3 - 2 điểm) Sử dụng WPF thực hiện các yêu cầu:

a. (1đ) Thiết kế giao diện như sau:

Mã sản Tên sản	ES Essas				
Đơn giá	E				
Số lượn	g bán:				
Nhóm h	àng:			~	
MãSP	Tên sản phẩm	Đơn giá	Số lượng bán	Nhóm hàng	Tiền bán

- **b.** (1đ) Tạo Style hoặc Template thực hiện các yêu cầu sau:
- Các TextBox trên cửa sổ có font chữ Time New Roman, màu chữ Blue
- DataGrid được định dạng tiêu đề cột kiểu chữ đâm, căn giữa cột

<u>CÂU 2:</u> (8 điểm) Chạy tệp .sql đã cho để tạo CSDL, sau đó sử dụng LinQ và Entity Framework Core (EF) để viết chương trình thực hiện các yêu cầu:

STT	Tên bảng	Tên trường dữ liệu	Kiểu dữ liệu
1	NhomHang	MaNhomHang	int
		TenNhomHang	nvarchar(50)
2	SanPham	MaSP	int
		TenSanPham	nvarchar(50)
		DonGia	float
		SoLuongBan	int
		TienBan	float
		MaNhomHang	int

a. (2đ) Hiển thị thông tin tất cả các <u>sản phẩm</u> trong DataGrid ngay khi hiển thị cửa sổ, dữ liệu được sắp xếp giảm dần theo <u>số lượng bán</u>. Thông tin hiển thị gồm: *Mã sản phẩm, tên sản phẩm, đơn giá, số lượng bán, tên nhóm hàng và tiền bán*.

Cột tiền bán có định dạng chữ đậm, dấu chấm để phân cách giữa các nhóm hàng nghìn.

Tiền bán = đơn giá * số lượng bán

- **b.** (3đ) Khi nhấn nút **Thêm**, thực hiện kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu và thêm mới 1 bản ghi vào bảng **SanPham**; sau khi thêm vào CSDL thì hiển thị dữ liệu có trong bảng lên DataGrid. Điều kiện tính hợp lệ dữ liệu như sau:
 - Các điều khiển phải nhập đúng kiểu dữ liệu
 - mã sản phẩm không bị trùng trong CSDL
 - Số lượng bán >=1
- c. (1đ) Khi chọn 1 dòng trên DataGrid thì đưa các thông tin của sản phẩm đã chọn tương ứng ra các điều khiển trên cửa sổ.
- **d.** (1đ) Khi nhấn nút **Tìm**, thực hiện hiển thị thông tin <u>sản phẩm</u> có MaNhomHang=1 trên DataGrid của 1 cửa sổ mới gồm các cột giống DataGrid của ý 2.a.

----HÉT----

Bonus:

- e. Xóa sản phẩm được chọn trong danh sách khi nhấn nút Xóa
- Hiển thị thông báo xác nhận trước khi xóa
- Hiển thị lại dữ liệu sau khi xóa
- f. Sửa thông tin sản phẩm được chọn trong danh sách khi nhấn nút **Sửa**, kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu. Lưu thông tin đã sửa vào CSDL và hiển thị lại ds sau khi xóa.